

Số: /KL-SNV

An Giang, ngày tháng 10 năm 2024

**KẾT LUẬN KIỂM TRA**  
**Việc thực hiện pháp luật chuyên ngành về công tác Nội vụ**  
**đối với Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành**

Thực hiện Quyết định số 265/QĐ-SNV ngày 07/8/2024 của Giám đốc Sở Nội vụ về kiểm tra chuyên ngành công tác Nội vụ đối với Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Châu Thành giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/7/2024 và kế hoạch tiến hành kiểm tra đã được phê duyệt, từ ngày 20/8/2024 đến ngày 12/9/2024 Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra trực tiếp tại UBND huyện Châu Thành;

Xét báo cáo kết quả kiểm tra ngày 08/10/2024 của Trưởng đoàn kiểm tra, ý kiến tham gia dự thảo kết luận kiểm tra của UBND huyện Châu Thành tại Văn bản số 1166/UBND-PNV ngày 17/10/2024;

Giám đốc Sở Nội vụ kết luận như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Huyện Châu Thành được phân loại đơn vị hành chính thuộc huyện loại 2, về cơ cấu tổ chức bộ máy có 13 Phòng, ban chuyên môn trực thuộc, 4 đơn vị sự nghiệp khác và 53 đơn vị sự nghiệp Giáo dục. Có 13 đơn vị hành chính cấp xã.

Việc triển khai thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU ngày 12/9/2018 của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; việc xây dựng đề án vị trí việc làm; quản lý và sử dụng công chức, số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao; tình hình tổ chức, hoạt động, quản lý và việc thực hiện điều lệ Hội, Quỹ; tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức cấp xã; việc thực hiện quy định pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ được UBND huyện và các cơ quan, đơn vị quan tâm triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định.

**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA**

**1. Việc triển khai thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU ngày 12/9/2018 của Tỉnh ủy**

Triển khai thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU ngày 12/9/2018 của Tỉnh ủy An Giang về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và

hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; UBND huyện Châu Thành xây dựng đề án sáp nhập một số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện trình UBND tỉnh phê duyệt, kết quả như sau:

- Năm 2018: Chuyển Trạm Thủy lợi huyện thuộc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện về tỉnh để thành lập Trạm Thủy lợi liên vùng (theo Quyết định số 3585/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của UBND tỉnh An Giang về việc thành lập Trạm Thủy lợi liên huyện trực thuộc Chi cục Thủy lợi).

- Năm 2019: Tổ chức lại Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện trực thuộc UBND huyện (theo Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 12/02/2019 của UBND tỉnh An Giang về việc tổ chức lại Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc UBND huyện Châu Thành).

- Năm 2020:

+ Sáp nhập Đài Truyền thanh vào Trung tâm Văn hóa – Thể thao huyện thành Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh huyện (theo Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của UBND tỉnh An Giang về việc thành lập Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh huyện Châu Thành);

+ Sáp nhập Nhà trẻ Hoa Hồng vào Trường Mẫu giáo thị trấn An Châu (theo Quyết định số 3420/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 của UBND tỉnh An Giang về việc thành lập Trường Mầm non thị trấn An Châu trên cơ sở sáp nhập Nhà trẻ Hoa Hồng vào Trường Mẫu giáo thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang).

- Năm 2021: Thực hiện sáp nhập Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện vào Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Châu Thành (theo Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh An Giang về việc sáp nhập Trung tâm Phát triển quỹ đất vào Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Châu Thành). Do Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện thành lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Riêng việc thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc UBND huyện chưa thực hiện do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh kiến nghị UBND tỉnh tạm dừng.

## **2. Việc triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt**

Thực hiện Công văn số 1707/UBND-TH ngày 18/12/2023 về việc xây dựng Đề án và phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên

chức theo chức danh nghề nghiệp; UBND huyện Châu Thành tổ chức xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp và trình UBND tỉnh phê duyệt, gồm:

- Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc UBND huyện Châu Thành (Đính kèm Đề án số 73/ĐA-UBND ngày 04/3/2024 của UBND huyện Châu Thành).

- Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc UBND huyện Châu Thành (Đính kèm Đề án số 77/ĐA-UBND ngày 04/3/2024 của UBND huyện Châu Thành).

### **3. Công tác quản lý, sử dụng công chức, số lượng người làm việc**

#### **3.1. Quản lý, sử dụng công chức**

- Năm 2024, UBND huyện Châu Thành được giao 111 biên chế công chức theo Quyết định số 2056/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024.

- Đến ngày 20/8/2024, UBND huyện đã sử dụng 105 biên chế công chức.

#### **3.2. Quản lý, sử dụng số lượng người làm việc**

- Năm 2024, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Châu Thành được giao là 1.833 người theo Quyết định số 2057/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hội có tính đặc thù trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024. Trong đó, sự nghiệp Giáo dục công lập trực thuộc UBND huyện 1.739 người; các đơn vị sự nghiệp công lập khác 94 người. Các Hội được phân bổ số lượng người làm việc 10 người.

- Đến ngày 20/8/2024, UBND huyện đã sử dụng 1.722 người. Trong đó, các đơn vị sự nghiệp Giáo dục công lập trực thuộc UBND huyện đã sử dụng 1.699 người; các đơn vị sự nghiệp công lập khác đã sử dụng 73 người. Các Hội được phân bổ số lượng người làm việc đã sử dụng 09 người.

### **4. Tình hình tổ chức, hoạt động, quản lý và việc thực hiện điều lệ Hội, Quỹ**

#### **4.1. Tình hình tổ chức, hoạt động, quản lý Hội và Quỹ**

- **Về Hội cấp xã:** Trên địa bàn các xã, thị trấn có 07 Hội đang hoạt động (gồm *Chữ Thập đỏ, Đông y, Khuyến học, Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin, Bảo trợ Người tàn tật - Trẻ mồ côi và Bệnh nhân nghèo, Người cao tuổi, Hội Cựu giáo chức*). Trong đó: có 02 hội có tính chất đặc thù đang hoạt động trên địa bàn các xã, thị trấn (*Chữ Thập đỏ, Người cao tuổi*).

- **Về Quỹ xã hội từ thiện:** có 16 quỹ đang hoạt động trên địa bàn huyện gồm: 01 Quỹ Khuyến học – Khuyến tài huyện Châu Thành, 13 Quỹ Khuyến học – Khuyến tài các xã, thị trấn, 01 Quỹ Khuyến học – Khuyến tài Trường Tiểu học A Vĩnh Thành và 01 quỹ Chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi xã Tân Phú.

- **Hoạt động của các Hội, Quỹ:** Các tổ chức Hội, Quỹ được thành lập, hoạt động theo pháp luật, điều lệ, tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của Hội, thực hiện tôn chỉ và mục đích của Quỹ.

## 4.2. Quản lý Nhà nước về Hội và quỹ

- **Đối với các Hội:** Công tác quản lý Nhà nước về hội được UBND huyện quan tâm thực hiện theo quy định. Các ban, ngành đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn quan tâm, giúp đỡ, hỗ trợ kinh phí cho hoạt động, tạo điều kiện cho sự phát triển và mở rộng các hoạt động của hội, tham gia vào đời sống xã hội như tư vấn, phản biện, xã hội hóa về an sinh xã hội, tham gia các phong trào thi đua yêu nước. Giai đoạn 2021 - 2024, huyện không thành lập mới tổ chức Hội.

### - Đối với quỹ xã hội và quỹ từ thiện

+ Việc cấp giấy phép thành lập, công nhận điều lệ, điều kiện hoạt động, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Quỹ hoạt động trên địa bàn huyện thực hiện theo Nghị định số 30/2012/NĐ-CP, Nghị định số 93/2019/NĐ-CP, Thông tư số 04/2020/TT-BNV.

+ Công tác quản lý Nhà nước đối với tổ chức, hoạt động của Quỹ ngày càng được nâng cao. Các cấp chính quyền, địa phương quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho các quỹ hoạt động, tham gia vào đời sống xã hội.

+ Giai đoạn 2021 - 2024, huyện thành lập 12 quỹ; quỹ hoạt động phạm vi huyện là 01, quỹ hoạt động phạm vi xã là 11.

## 5. Tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức cấp xã

### 5.1. Bố trí số lượng cán bộ, công chức

- Năm 2024, số lượng cán bộ, công chức cấp xã của UBND huyện Châu Thành được bố trí theo quy định là 280 người. Trong đó, cán bộ: 143 người, công chức: 137 người.

- Đến ngày 20/8/2024, UBND huyện đã bố trí 264 người. Trong đó, cán bộ: 143 người, công chức: 121 người.

## ***5.2. Tiếp nhận các trường hợp đặc biệt vào công chức cấp xã không qua thi tuyển***

Từ năm 2021 đến ngày 20/8/2024, UBND huyện Châu Thành thực hiện quy trình xem xét tiếp nhận vào làm công chức cấp xã không qua thi tuyển đối với 17 cán bộ cấp xã, Đoàn tiên hành kiểm tra 02 hồ sơ tiếp nhận năm 2024, gồm: (1) Hồ sơ tiếp nhận ông Nguyễn Công Khanh, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam xã Cần Đăng vào làm công chức Tư pháp – Hộ tịch xã Cần Đăng; (2) Hồ sơ tiếp nhận bà Trang Thị Tuyết Phi, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xã An Hòa vào làm công chức Văn phòng – Thống kê xã An Hòa. Kết quả như sau:

- Về tiêu chuẩn, điều kiện: 02 trường hợp tiếp nhận đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

- Quy trình tiếp nhận: 02 trường hợp tiếp nhận thuộc trường hợp phải thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch; UBND huyện ban hành quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch, gồm: Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào công chức cấp xã không qua thi tuyển đối với cán bộ cấp xã thuộc Đảng ủy xã Cần Đăng; Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào công chức cấp xã không qua thi tuyển đối với cán bộ cấp xã thuộc Đảng ủy xã An Hòa.

Hội đồng kiểm tra, sát hạch kiểm tra về tiêu chuẩn, điều kiện, văn bằng, chứng chỉ; tổ chức sát hạch và báo cáo Chủ tịch UBND huyện về kết quả kiểm tra, sát hạch.

Trên cơ sở báo cáo của Hội đồng và kết quả tổ chức sát hạch, Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định tiếp nhận vào công chức cấp xã theo quy định.

## ***5.3. Chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã***

Qua kiểm tra tại UBND xã Tân Phú và UBND xã Bình Thạnh, nhận thấy việc triển khai chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh và các chế độ phụ cấp khác đối với cán bộ, công chức cấp xã được chi trả theo quy định.

Trong giai đoạn kiểm tra, UBND huyện thực hiện xếp lương cho cán bộ, công chức cấp xã với tổng số là 58 trường hợp có thay đổi về trình độ đào tạo.

**5.4. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã (bao gồm nhập liệu trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức)**

Việc lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã được UBND huyện triển khai thực hiện theo Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức và Thông tư số 06/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012 của Bộ Nội vụ.

Kiểm tra phần mềm quản lý cán bộ, công chức trên địa bàn huyện, có 2.439 hồ sơ trên hệ thống. Qua kiểm tra nội dung chi tiết các hồ sơ thì vẫn còn nhiều hồ sơ chưa cập nhật đầy đủ các trường thông tin như: Quá trình lương, quá trình đào tạo, quá trình công tác, quá trình khen thưởng, hồ sơ nhân thân.

## **6. Việc thực hiện quy định pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ**

### **6.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về văn thư, lưu trữ trên địa bàn**

UBND huyện đã quan tâm tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, tỉnh, các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Sở Nội vụ về công tác văn thư, lưu trữ thông qua việc ban hành các văn bản triển khai; phổ biến tại các hội nghị; thông qua phương tiện thông tin đại chúng đến các cơ quan, đơn vị và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn.

### **6.2. Xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về công tác văn thư, lưu trữ**

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn xây dựng và ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ; Bảng thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan; hướng dẫn xây dựng Danh mục hồ sơ cơ quan theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Ban hành Kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn huyện năm 2021, năm 2022, năm 2023 và năm 2024 trên địa bàn huyện.

### **6.3. Nhân sự làm công tác văn thư, lưu trữ**

- UBND huyện quan tâm chỉ đạo, bố trí nhân sự làm công tác văn thư, lưu trữ tại các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn. Trong đó có bố trí công chức Văn phòng - Thống kê làm công tác văn thư, lưu trữ.

- Nhân sự làm công tác văn thư, lưu trữ tại các đơn vị đa phần là kiêm nhiệm chưa có chuyên ngành văn thư, lưu trữ nên hiệu quả công việc chưa cao.

### **6.4. Bồi dưỡng nghiệp vụ**

UBND huyện triển khai đến các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn tham dự các lớp tập huấn nghiệp vụ công tác văn thư, lưu trữ do Sở Nội vụ tổ chức.

### **6.5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư, lưu trữ**

Triển khai đến các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn thực hiện theo chỉ đạo chung của tỉnh về sử dụng Hệ thống quản lý và điều hành văn bản iOffice 4.0 từng bước đảm bảo theo quy định.

### **6.6. Kết quả thực hiện hoạt động nghiệp vụ văn thư, lưu trữ tại đơn vị thuộc phạm vi quản lý**

#### **a) Kiểm tra tại UBND xã Tân Phú và UBND xã Bình Thạnh, kết quả như sau:**

- Đơn vị có xây dựng và ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ; Bảng thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu; Ban hành Kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024; Ban hành Danh mục hồ sơ cơ quan năm 2021, năm 2022, năm 2023.

- Công tác soạn thảo và ban hành văn bản chưa đảm bảo theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ; thể thức văn bản còn sai sót về tên loại văn bản, cơ quan ban hành văn bản.

- Quản lý văn bản đi: Có mở sổ quản lý văn bản đi; thời gian ban hành văn bản và thời gian ký số cơ quan chưa phù hợp; đăng ký văn bản đi có số trùng; tập lưu văn bản đi chưa sắp xếp theo trật tự; quản lý văn bản đi của các ban, tổ chức tham mưu cho UBND xã chưa đảm bảo theo quy định.

- Có mở sổ quản lý văn bản mật; có phân công công chức quản lý và sử dụng con dấu, thiết bị lưu khóa bí mật.

- Công tác lập hồ sơ công việc và giao nộp hồ sơ vào Lưu trữ cơ quan (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử) chưa thực hiện theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- Chưa thực hiện công tác chỉnh lý hồ sơ, tài liệu tồn đọng, tích đọng; chưa bố trí kho lưu trữ hồ sơ, tài liệu.

#### **b) Tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân**

- Đơn vị có xây dựng và ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ; ban hành Kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024; xây dựng ban hành Danh mục hồ sơ cơ quan năm 2021, năm 2022, năm 2023 và năm 2024.

- Quy trình soạn thảo và ban hành văn bản đảm bảo đúng quy định; Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản còn một vài sai sót như: Số ký hiệu văn bản, thể thức về con dấu chữ ký số cơ quan.

- Mở sổ quản lý văn bản đi, văn bản đến trên hệ thống iOffice 4.0; mở sổ quản lý văn bản mật; có phân công công chức làm công tác văn thư, lưu trữ và Quyết định giao quản lý, sử dụng con dấu, thiết bị lưu khóa bí mật.

- Công tác lập hồ sơ công việc và giao nộp hồ sơ vào Lưu trữ cơ quan (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử) chưa thực hiện theo đúng theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- Đơn vị có bố trí kho lưu trữ bảo quản an toàn hồ sơ, tài liệu.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Kết quả đạt được**

Trong giai đoạn kiểm tra, nhìn chung các quy định pháp luật về triển khai thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU ngày 12/9/2018 của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; việc xây dựng đề án vị trí việc làm; quản lý và sử dụng công chức, số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao; tình hình tổ chức, hoạt động, quản lý và việc thực hiện điều lệ Hội, Quĩ; tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức cấp xã; việc thực hiện quy định pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ được UBND huyện và các cơ quan, đơn vị triển khai cơ bản đảm bảo theo quy định:

- Triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

- Công tác quản lý Nhà nước về Hội, Quĩ được UBND huyện quan tâm thực hiện theo quy định. Các tổ chức Hội, Quĩ được thành lập, hoạt động theo pháp luật, điều lệ, tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của Hội, thực hiện tôn chỉ và mục đích của Quĩ.

- Tại thời điểm kiểm tra, số lượng cán bộ, công chức cấp xã được bố trí đảm bảo theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

- Công tác văn thư, lưu trữ được lãnh đạo UBND huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đội ngũ công chức, viên chức làm công tác văn thư, lưu trữ tại các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn từng bước đáp ứng yêu cầu



chuyên môn nghiệp vụ. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư, lưu trữ tại các cơ quan, đơn vị ngày càng được chú trọng.

## **2. Hạn chế, khuyết điểm**

- Việc lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức vẫn còn nhiều hồ sơ chưa cập nhật đầy đủ các trường thông tin như: Quá trình lương, quá trình đào tạo, quá trình công tác, quá trình khen thưởng, hồ sơ nhân thân.

- Chưa triển khai thực hiện đồng bộ công tác lập hồ sơ công việc và giao nộp hồ sơ vào Lưu trữ cơ quan tại các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn; hồ sơ, tài liệu tại nhiều cơ quan, đơn vị vẫn còn lưu tại bộ phận chuyên môn.

- Các phòng, ban chuyên môn và một số UBND các xã, thị trấn đa số chưa thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ, tài liệu tồn đọng.

## **IV. KIẾN NGHỊ**

Đề khắc phục những hạn chế, khuyết điểm nêu trên, Sở Nội vụ kiến nghị Chủ tịch UBND huyện Châu Thành thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức một số nội dung như sau:

- Tiếp tục quan tâm triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về triển khai thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU ngày 12/9/2018 của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; việc xây dựng đề án vị trí việc làm; quản lý và sử dụng công chức, số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao; tình hình tổ chức, hoạt động, quản lý và việc thực hiện điều lệ Hội, Quĩ; tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức cấp xã; việc thực hiện quy định pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ.

- Tăng cường chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác lập hồ sơ công việc và giao nộp hồ sơ vào Lưu trữ cơ quan theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, nhất là đối với hồ sơ điện tử. Quan tâm chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn thực hiện chỉnh lý hồ sơ, tài liệu lưu trữ tồn đọng; bố trí phòng, kho đảm bảo lưu trữ an toàn hồ sơ, tài liệu.

- Thường xuyên kiểm tra việc cập nhật hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức đảm bảo đầy đủ các trường thông tin như: Quá trình lương, quá trình đào tạo, quá trình công tác, quá trình khen thưởng, hồ sơ nhân thân; kiểm tra việc thực hiện các quy định về công tác văn thư, lưu trữ đối với các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn; tổ

chức tập huấn nghiệp vụ văn thư, lưu trữ để đảm bảo công chức, viên chức thực hiện tốt nhiệm vụ.

Trên đây là Kết luận kiểm tra chuyên ngành công tác Nội vụ đối với Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/7/2024. Đề nghị Chủ tịch UBND huyện Châu Thành tổ chức thực hiện Kết luận kiểm tra. Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày công khai kết luận kiểm tra, báo cáo kết quả về Sở Nội vụ (qua Thanh tra Sở Nội vụ) để theo dõi việc thực hiện Kết luận kiểm tra theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở Nội vụ;
- UBND huyện Châu Thành;
- Phòng Nội vụ huyện Châu Thành;
- Lưu: VT, TTS, PVS.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Thị Diễm Châu**